

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2020/HS-PT

Ngày: 31/7/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Bùi Văn Lam

***Các Thẩm phán:*** Bà Nguyễn Thị Thương Huyền  
Ông Bùi Đình Thông

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Quỳnh Lê - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 62/2020/HS-PT ngày 08/6/2020 đối với bị cáo Trần Văn B, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2020/HSST ngày 04/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức T, tỉnh Hà Tĩnh.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

**Trần Văn B**, sinh ngày: 02/9/1979, tại phường Trung L, thị xã Hồng L, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: TDP Tuần C, phường Trung L, thị xã Hồng L, tỉnh Hà Tĩnh; hiện tạm trú tại: thôn 8, xã Quang D, huyện Hương S, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông: Trần Đức Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1953; vợ: Nguyễn Thị Ánh D, sinh năm 1988; con: 01 đứa; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 14/10/2016 bị Công an huyện Đức T xử phạt hành chính 1.000.000đ về hành vi đánh bạc, ngày 24/10/2016 chấp hành xong quyết định; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 15/01/2020 đến ngày 15/3/2020; có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 22/10/2019, trong lúc ăn uống cùng với anh Nguyễn Chí T, Phan Đăng S, Phan Công D và chị Kiều Thị H tại quán “Tập Ba” ở

thôn Bình Đ, xã Thái Y (nay là xã Thanh Bình T), huyện Đức T, tỉnh Hà Tĩnh thì chị H có việc phải về trước nên Trần Văn B điều khiển xe mô tô 38H1-266.54 chở chị H đi về nhà theo đường Quốc lộ 8A hướng huyện Đức T đi thị xã Hồng L. Khi đến đoạn đường Km4+500 quốc lộ 8A thì phát hiện cách phía trước khoảng 3m có xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, sơn màu đen – bạc, BKS 38F1-017.64 do chị Nguyễn Thị N điều khiển chở con trai Phan Đình T đi bên phải theo hướng cùng chiều. Lúc này, B điều khiển xe mô tô của mình đi sang phía bên trái theo chiều đi của mình để tránh và vượt lên xe chị N nhưng không bật tín hiệu còi hoặc đèn nên phần gác chân bên phải phía trước xe mô tô B điều khiển va vào phía sau bên trái xe mô tô chị N dẫn tới gây ra tai nạn giao thông. Sau khi xảy ra tai nạn, chị H bị chấn thương sọ não, được đưa đến bệnh viện Hữu nghị đa khoa Hồng H, bệnh viện đa khoa Nghệ An điều trị đến ngày 23/10/2019 thì tử vong. Còn chị Nguyễn Thị N bị chấn thương đầu gối trái, điều trị đến ngày 21/11/2019, sức khỏe ổn định ra viện. Riêng cháu Phan Đình T bị thương nhẹ, điều trị tại nhà.

Kết quả khám nghiệm tử thi nạn nhân Kiều Thị H ngày 23/10/2019 xác định: nạn nhân tử vong do chấn thương sọ não kín và đa chấn thương do tai nạn giao thông gây nên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 09/2020/HSST ngày 04/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức T, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Trần Văn B 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 14/5/2020, bị cáo Trần Văn B làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản án sơ thẩm và giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm:

[2] Về nội dung:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 16 giờ ngày 22/10/2019, tại Km 4 + 100, quốc lộ 8A, Trần Văn B có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38H1-266.54 chở theo chị Kiều Thị H đi từ hướng Đức T về thị xã Hồng L, nhưng do vượt xe không đảm bảo quy định về an toàn giao thông đường bộ nên đã gây tai nạn với xe mô tô do chị Nguyễn Thị N điều khiển, chở theo cháu Phan Đình T đi phía trước cùng chiều làm cho chị H bị tử vong.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Đức T, tỉnh Hà Tĩnh đã xét xử bị cáo Trần Văn B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng xã hội, an toàn giao thông trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được việc bản thân điều khiển xe mô tô luôn phải chấp hành đúng quy định khi tham gia giao thông, tuy nhiên bị cáo lại không đảm bảo quy định khi vượt xe cùng chiều, gây ra hậu quả là tai nạn dẫn đến tử vong cho người khác.

Tại cấp sơ thẩm, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ TNHS là “thành khẩn khai báo” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cũng không cung cấp thêm được tình tiết nào mới để Hội đồng xét xử có thể xem xét và thấy rằng mức án 12 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là phù hợp, không nặng vì vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo như vị đại diện Viện KSND tỉnh đã đề nghị.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Trần Văn B không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn B

Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 09/2020/HS-ST ngày 04/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đức T, tỉnh Hà Tĩnh.

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn B** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Trần Văn B 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án buộc bị cáo Trần Văn B phải nộp 200.000đ án phí HSPT.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 06 – Công an tỉnh Hà Tĩnh
- TA, CA, VKS, THA sơ thẩm;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Văn Lam**